

Bàn về câu chuyện lá cờ (phần 1)

Nguyễn Ngọc Già

Lá cờ ở đây là câu chuyện về cờ vàng ba sọc đỏ của VNCH và cờ đỏ sao vàng của CHXHCNVN.

Lá cờ và lòng dân

Xin tạm gọi Cờ Vàng và Cờ Đỏ để trình bày. Khi gọi Cờ Vàng và Cờ Đỏ, chỉ có nghĩa duy nhất: ngăn gọn và khách quan.

Viết về hai lá cờ này, quả thật vô cùng khó. Tính chất khó khăn không phải vì nó đã được khai thác rất nhiều, cũng không phải vì ngại "bên này" hay "bên kia" phật lòng rồi si vả. Nó khó, bởi nền giáo dục nhân bản & khai phóng của VNCH – giá trị quan trọng bậc nhất cần phải giữ gìn và tôn tạo – "tranh chấp" mãnh liệt với nền "giáo dục XHCN" đang chiếm thế thượng phong trong lòng người Việt Nam trong và ngoài nước, ngày nay.

Điều trở trêu và đã từng dẫn vật tôi trong giấc ngủ bất an, bởi trải qua 39 năm dưới chế độ độc tài toàn trị, lại có gia đình là "Việt Cộng nằm vùng" để rồi cuối cùng, cha thì chết dưới tay người CS trong buổi tiệc về sai lầm, anh thì thân bại danh liệt và sống trong âm thầm, như một cái xác không hồn. Đại gia đình hầu như tan nát và ly tán mãnh liệt từ đó.

Như bất kỳ con người bình thường nào, với quá khứ chẳng hạnh phúc hay êm ả, tôi cũng không muốn gợi lại hoàn cảnh gia đình, để van xin lòng thương xót của "bên này", hay tạo cơ cho "bên kia" gọi là "phản bội lý tưởng cha anh", "vì bất mãn cá nhân & gia đình", "cha nào con nấy" v.v... rồi dùng nó đưa tôi vào "bẫy ly gián kẻ". Nhưng viết về Cờ Vàng và Cờ Đỏ không thể nào không đề cập quá khứ – một thuộc tính của lịch sử – không được phép trốn chạy – bên cạnh thuộc tính trung thực.

Đối với tôi, chân lý thật đơn giản: Dù việc lớn hay nhỏ, ai làm gì thì phải tự chịu trách nhiệm. Nếu tốt hơn, can đảm nhìn thẳng vào sai lầm để sửa chữa, dù ít nhất. Có lẽ vì vậy, những năm đầu sau 1975 dù... [*], tôi chưa bao giờ dám lên gân, dùng những chữ "tự hào lớp cha anh hy sinh xương máu cho công cuộc giải phóng dân tộc", hay đại loại những câu chữ bóng bẩy giống như thế. Có lẽ điều này làm một số độc giả ngạc nhiên?

Lời hồi đáp thật giản dị: *Đời sống bấy giờ nhanh chóng rơi vào đói kém, xảy ra rộng khắp, ngay trước mắt tôi. Thành phố Sài Gòn hoa lệ bỗng dưng tối sầm, từ những đêm cúp điện triền miên, heo què lũ lướt sông sộc từ các làng quê kéo về Hòn Ngọc Viễn Đông, nhưng là để... chăn nuôi chứ không phải để làm cơm, cùng nhiều "biểu hiện" do người CS tạo ra, ngỡ bình thường, nhưng rất kỳ quái và gây ngỡ ngàng, hồi hộp đối với người dân bấy giờ. Người Sài Gòn lặng lẽ... làm quen (!) trong âu lo thắc thỏm và nghi ngại ngập tràn...*

Nói hình tượng một chút, “toàn cảnh Sài Gòn” vào những năm đó, như trong bàn tay đạo diễn phim kinh dị với thủ pháp nghệ thuật thể hiện độc đáo, ghê rợn, rùng mình báo hiệu cho “khán giả” dấu hiệu chết chóc lừng lừng đến gần, do hàng đàn ma quỷ chuẩn bị đội mồ hiện lên, trong khi người dân trong phân cảnh đó không hề hay biết...

Những Sự Thật không thể chối cãi vào lúc bấy giờ. “Bộ phim kinh dị” mà lại có thật (như người ta thấy các bộ phim “based on a true story”). Không hề quá đáng, khi tôi dùng “phim kinh dị” mô tả như vậy, bởi vật chứng, nhân chứng còn quá nhiều xung quanh, cho tới tận ngày nay. Miêu tả như thế cũng nhằm để lớp trẻ ngày nay chiêm nghiệm và so sánh khách quan “từ và với” hàng ngàn bài báo, sách, truyện, phim ảnh, thể hiện qua hàng chục thể loại trong thời đại internet – không còn gì có thể bùng bít thông tin.

Những thời khắc và thời đoạn đó, giúp tôi nhớ lại “phân cảnh”: tôi như đang ngồi trên một chiếc ghế cao, bỗng nhiên té ngã sòng soài xuống đất vì “trận động đất chính trị” kinh hoàng, không hề báo trước, vào ngày 30/4/1975. Hốt hoảng và ngơ ngác. Gượng đứng dậy và nhìn quanh quất, không hiểu điều gì xảy ra, từ đầu óc trong sáng và hiền lương mà tôi hấp thụ nền giáo dục VNCH.

Ai chủ mưu chính trị hóa lá cờ?

Hoang mang trộn lẫn với sợ hãi cùng nạn đói trong màn đen tăm tối. Bấy giờ, người Sài Gòn không còn đủ tinh táo, không có tâm trí nào để nghĩ về “lá cờ”, dù là Cờ Vàng hay Cờ Đỏ.

Cuộc sống lúc đó, “bóng dáng chính trị” không hề có chỗ để ngự trị trong tâm trí người dân. Tất cả chỉ là bày ra trần trụi một đời sống xã hội đang đầy sung túc, đang khá yên bình bỗng chốc đổ sập và... tan tành mây khói.

Không biết có bao nhiêu người tin, nhưng lần đầu tiên tôi biết về Cờ Đỏ, đó là ngày 30/4/1975. Nhưng không hoàn toàn như thế. Lá cờ đầu tiên của người CS mà tôi nhìn thấy: cờ nửa đỏ nửa xanh (có khi xanh da trời, có khi xanh dương đậm) với ngôi sao vàng nằm giữa.

Tôi nhớ, quá trưa 30/4/1975, ba tôi ra tận lễ đường (vì nhà mặt tiền với vỉa hè khá dài [*]) để bắt tay chúc mừng từng người bộ đội, xếp hàng đang ngang qua nhà tôi, với vẻ hân hoan và vui sướng, tự hào. Xung quanh đó, đầy áo lính và nón sắt vút tứ tung.

Đoàn quân khá dài. Ông lần lượt bắt tay từng người một, họ cũng đáp lễ lịch sự, đàng hoàng và như “hòa trong niềm vui chung của dân tộc” – lúc bấy giờ “người ta” hay dùng. Tôi tin những giây phút đó, những thời khắc đó – nó là tâm trạng thật của người lính QĐNDVN – bằng cách đứng cạnh ba tôi (thấp hơn một chút, nếu tính trên một đường thẳng), nhưng không bắt tay, chỉ e dè quan sát.

Trong mắt tôi, họ hiền lành và chơn chất. Quân phục của họ lại quá xấu, không thể nào sánh nổi vẻ hiên ngang, oai hùng dù đủ mùi hôi “thập cẩm” và bê bết bùn sau những cuộc hành quân (thủy quân lục chiến) lại không kém phần là lướt (binh chủng hải quân & không quân) như các anh tôi. Thú thật, có một chút gì thương cảm và tội nghiệp, trong lòng tôi lúc đó bỗng dấy lên, bất chợt.

Không có một người hàng xóm nào làm như ba tôi, đa số chỉ nhìn bằng ánh mắt bình thường khi thấy bộ đội đi ngang qua, thậm chí ông hàng xóm sát cạnh nhà tôi còn hỏi "Việt cộng họ khác mình ra sao, anh T...?". Ba tôi bật cười và đáp: "Cũng bình thường như mình thôi". Lúc đó, tôi dần hiểu ra ba tôi là ai...

Khi đoàn quân đi qua, ba tôi trở vào nhà, tôi mới hỏi: Lá cờ đó là gì vậy ba? Ông giải thích cho tôi ý nghĩa của nó: nửa đỏ là ngoài miền Bắc, nửa xanh là trong miền Nam chưa được "giải phóng". Vì vừa mới chiến thắng, nên chưa thể bỏ ngay lá cờ này, nhưng chắc chắn cả lá cờ sẽ là màu đỏ nhanh thôi, con à.

Lần đầu tiên trong đời, tôi biết đến lá cờ của người CS là như vậy. Rồi nó nhanh chóng biến mất, như mọi người đều biết...

Người CS, đặc biệt giới trí thức thành danh sau này, dù ở trong hoặc ngoài nước, hay cho rằng người dân ngày nay không quan tâm chính trị, có lẽ vì họ không sống tại miền Nam để thấy, người Sài Gòn lúc bấy giờ, phần đông cũng không quan tâm chính trị. Những hoạt động của sinh viên – học sinh (như Huỳnh Tấn Mẫm, Hạ Đình Nguyên v.v...) hay giới luật sư, ký giả, giáo sư (Kiều Mộng Thu, Lý Quý Chung, Lý Chánh Trung v.v...) chỉ là biểu hiện của một phần trong tầng lớp trí thức lúc bấy giờ, nó không đại diện cho quảng đại quần chúng.

Với một nền dân chủ, dù non trẻ, người dân lúc đó, đa số sống tuân theo đạo đức và không vi phạm pháp luật, nó mặc nhiên trở thành trách nhiệm hàng đầu. Có lẽ từ đó, người dân không quan tâm lắm đến chính trị? Và lại, khái niệm chính trị ngày xưa bó hẹp trong việc tranh giành và nắm giữ quyền lực của các đảng phái. Không phải khái niệm chính trị mở rộng như bây giờ.

Một điều tối quan trọng và cũng là Sự Thật: Người Sài Gòn và miền Nam nói chung, không bị chính thể VNCH "nhồi sọ", dù bất kỳ hình thức nào. "Đời sống chính trị", nếu phải gọi là "bao trùm", thật ra nó rất nhạt nhòa. Không có "kiểu" nào là hợp tổ dân phố, nào là "công an khu vực"; không có những chương trình từ thiện mang màu sắc chính trị lồng vào, không có cả Đội TNTP hay Đoàn TNCS nhằm phục vụ cho chế độ v.v...

Nói chung, đời sống bấy giờ, "bóng dáng chính trị" chỉ loáng thoáng đây đó. Đời sống hiện nay, tại Việt Nam, có thể nói gần như hoàn toàn bị chính trị hóa với mức độ mãnh liệt và tàn khốc kinh khủng. Càng chính trị hóa đời sống xã hội, nhân tâm càng ly tán. Đó là điều tất yếu không tránh khỏi.

Ngay cả trong nhà trường trung – tiểu học, việc chào Cờ Vàng là điều bình thường và trở nên quen thuộc. Tùy trường, có trường chào cờ vào đầu tuần, trường khác lại chào cờ vào cuối tuần. Thầy cô và học trò lúc đó chỉ gọi Quốc Kỳ. Ngắn gọn hơn, thường nói với nhau bằng chữ "chào cờ". Không có ai gọi là "cờ tổ quốc" (!!!).

Sau 1975, cả một thời gian dài, cũng không có từ "cờ tổ quốc", nghe thật quái lạ. Không biết chữ "cờ tổ quốc" do ai sản sinh và từ bao giờ (!). Nghiêm trọng hơn, nó ngày càng phát tác và hoành hành dữ dội. Không chỉ trong nước mà còn lan ra ngoài nước.

Thật kinh khủng với dụng ý "chính trị hóa" lá cờ, ngay cả giới nhà báo, văn chương, chính trị gia v.v... vẫn vô tư hay hữu ý sử dụng (?!).

Đời sống xã hội, một khi bị “chính trị hóa” đến nỗi lá Quốc Kỳ cũng không được “tha”, đó là một đời sống băng hoại gần như hoàn toàn về luân lý, bất chấp lá cờ đó có đại diện cho một quốc gia đi chăng nữa.

“Cờ tổ quốc” – một biểu hiện tha hóa của chế độ CS, trước những quy tắc ứng xử, những tập tục, những giá trị phổ quát được công nhận trong một xã hội, giúp cho con người biết phân biệt đúng sai.

Thiêng liêng lại mang ý nghĩa khác hẳn. Đó là điều nên phân biệt để tránh sa đà vào tranh cãi bế tắc...

(còn nữa)

Nguyễn Ngọc Già
danlambaovn.blogspot.com

[*]... “tôi khá giận dữ và cảm thấy bị sỉ nhục khi nghe “ăn cơm quốc gia thờ ma cộng sản”. Cảm giác đó dễ hiểu bởi sự thật chưa được phơi bày như sau này”, trong bài “Tôi biết ơn VNCH”. <http://www.rfa.org/vietnamese/ReadersOpinions/bandocviet-06112014-nguyenngocgia-06112014152222.html>

[**] Ngày xưa, vỉa hè những con phố chính và lớn ở Sài Gòn, chính quyền không làm tũn mủn như sau này. Vỉa hè con đường nhà tôi khoảng 12m, không kể lòng đường. Sau 1975, khoảng hơn 10 năm, người dân bắt đầu lần dần dành cho buôn bán, cho thuê v.v... nên chỉ còn khoảng 4m. Gia đình tôi cũng bán căn nhà đó từ lâu. Sau này, mỗi khi tìm lại kỷ niệm, đi ngang qua chốn cũ, trên 90% hàng xóm ngày xưa đã... đi hết và con đường thật nhếch nhác, bừa bộn và bát nháo! Tôi gọi tên “nỗi niềm tiếc nuối”!

BÀN VỀ CÂU CHUYỆN LÁ CỜ (PHẦN 2)



Nguyễn Ngọc Già (Danlambao) – Bài học đầu đời trong trường tiểu học thời VNCH, tất cả học trò phải biết: không được “ăn hiếp” bạn. Thầy – cô là người

phân xử phải trái. Chúng tôi còn được dạy về nghĩa hiệp và hào sảng, phải chịu trách nhiệm những việc mình gây ra. Hạ nhục người khác tức là dẫm đạp lên danh dự chính mình.

It has always been a mystery to me how men can feel themselves honoured by the humiliation of their fellow beings – Mahatma Gandhi. Tôi không thể giải thích nổi, làm sao người ta có thể chạm đến giá trị danh dự bằng cách hạ nhục đồng loại (tạm dịch).

Biến đổi không thể nào ngờ.

VNCH, với tư cách bên thua trận, đã bị sỉ nhục tàn nhẫn, bằng mọi cách hạ đẳng nhất. Cờ Vàng cũng chịu chung số phận bi đát. Điều đau đớn nhất cho dân tộc Việt Nam, những người cùng máu mủ lại làm “công việc” đó.

Tôi từng đặt câu hỏi với ba tôi về “danh dự” của “bên thắng cuộc”, sau khi anh rể tôi (binh chủng không quân)[*], cùng các người anh khác bị lừa đưa vào “trại cải tạo” và đã “học tập” xong (!). Ông im lặng trong bất lực và tê tái!

Quá khứ của VNCH như nốt nhạc thống thiết và thê lương từ “*Lời Kinh Đêm*” [1] dành nguyện cầu cho những oan hồn, trên bước đường lưu vong.

Quá khứ của Cờ Vàng từng là khúc ca bi ai hoài niệm về một thời, dù không chắc là vàng son, nhưng êm ả với cuộc sống thường nhật. Nó có ngay trong tiếng rao hàng, vang vọng những đêm mưa mùa hè.

Quá khứ của Cờ Vàng sẽ chôn vùi trong điều linh một thuở, nếu như người Việt lưu vong chấp nhận cuộc sống lặng lẽ trên xứ người gần 40 năm qua.

Nhưng không, người Việt hải ngoại (NVHN) đã không dừng lại, như tìm một nơi “nuơng nhờ chút thờ than”.

Người phụ nữ Mỹ gốc Việt nổi tiếng – Lê Duy Loan, cho đến ngày thành đạt rực rỡ, vẫn tự hào là Người Việt Nam với dòng máu đỏ da vàng.

Lê Duy Loan trải lòng trong một cuộc phỏng vấn [2]: *Dù cho bà có trở thành tỉ phú đi chăng nữa, bà cũng không thể nào mua được Danh Dự mà nó đánh đổi bằng toàn bộ nghị lực, khả năng, sự bền chí và nhận được hỗ trợ rất nhiều từ các đồng nghiệp, tất cả đã giúp bà có được thành công vang dội trong sự nghiệp.*

Không dừng tại đó, Lê Duy Loan đem những thành công bản thân chia sẻ, hỗ trợ và nâng đỡ con người trên nhiều nơi trên thế giới, trong đó có “*Sunflower Mission*” – một tổ chức thiện nguyện giúp cho trẻ em Việt Nam. Điều ngưỡng mộ và đáng trân trọng dành cho Lê Duy Loan: Miệt mài làm việc, dành thời gian diễn thuyết và làm thiện nguyện, bà không có phút giây nào để nói về “dân trí thấp” như là trách nhiệm của những người dân nghèo phải tự gánh chịu.

Không chỉ riêng Lê Duy Loan, NVHN thành công vang dội trên: chính trường, thương trường, chiến trường; cả trong lĩnh vực thể thao, văn hóa, y học v.v...: Ngô Thanh Hải (Thượng nghị sĩ Canada), Janet Nguyễn (Thượng nghị sĩ tiểu

bang California), Lương Xuân Việt (Chuẩn tướng người Mỹ gốc Việt đầu tiên), Đinh Đồng Phụng Việt (tác giả bộ luật Patriot), Cung Lê (võ sĩ nổi tiếng kiêm diễn viên điện ảnh), Dương Nguyệt Ánh (tác giả bom nhiệt áp), Võ Tá Đức (từ cậu bé đạp xích lô trở thành khoa học gia nguyên tử ở Mỹ), Nguyễn Thanh Mỹ (từ cậu bé bán cà-rem trở thành tiến sĩ), Lưu Lệ Hằng (tên tiếng Anh Jane Luu – một người Việt lưu vong năm 1975, trở thành nhà thiên văn học), Chính Chu (tỉ phú người Mỹ gốc Việt), Elizabeth Phạm (Nữ Thiếu tá Thủy quân Lục chiến), cùng hàng trăm tên tuổi khác, không thể dẫn ra đây đủ để nói về sự thành đạt nổi trội và vang danh tại Mỹ cũng như trên thế giới.

Khi buộc phải bỏ xứ ra đi tị nạn cộng sản, không ai có thể ngờ những con người mang thân phận vong quốc, lại có ngày như thế. Một kết quả ngọt ngào và rực rỡ.

Khi hay tin bạn bè và bà con của mình đào thoát, thật lòng, tôi cũng chỉ cầu mong họ an toàn và có cuộc sống bằng an, cũng không bao giờ dám nghĩ một ngày nào đó có cơ hội gặp lại. Chỉ thế thôi.

Thời gian kỳ lạ. Thời cuộc kỳ diệu. Tôi không biết gọi những thành công nổi trội với đời sống tự do khoáng đạt của NVHN là gì, ngoài tên “Số Phận”. Tôi cũng tin vào Nhân – Quả. Một niềm tin vững chắc, thuở còn bé, tôi hay đọc trong truyện cổ tích. Bây giờ, những câu chuyện cổ tích đó biến thành hiện thực. Cờ vàng bị dẫm dưới chân người CS. Bằng chính nghị lực, bằng chính nỗ lực kiên trì được chấp cánh từ đời sống tự do – dân chủ, NVHN đã giương cao Quốc Kỳ một thuở. Trong màu vàng óng ánh, những vết bầm năm xưa bị cố tình và ác tâm tạo ra, NVHN đã gột sạch nó bằng thành công từ chính nội lực, xuất phát từ con tim nóng bỏng, chan chứa dòng máu Việt Nam nồng nàn. Tình yêu quê hương trở nên giản dị.

Giờ đây, NVHN hoàn toàn đủ tư cách ngẩng mặt nhìn đời với câu hát [3]:

*Cười lên đi em ơi
Dù nước mắt rớt trên vành môi
Hãy ngược mặt nhìn đời
Nhìn đổi thay ta vang tiếng cười...*

Không chỉ bù đắp những đau thương mà còn chất ngất tôn tạo ý chí ngạo nghễ và quật cường của người Việt Nam với bóng Cờ Vàng lấp lánh, bay phất phới trong cộng đồng NVHN, hôm nay.

Hòa hợp hòa giải? Tiếc thay (!)

Người Việt bị đuổi xua bằng mọi cách ra khỏi nơi “chôn nhao cắt rún”. Cay đắng và đứt ruột ra đi, không chỉ những phận người chòng chành trên những chiến thuyền con, thế giới gọi là “boat people“, mà còn từ những chiếc “tàu há môm” thuở 1954.

Từ đó, những con người vong quốc dần dần thành đạt và đóng góp trí tuệ cho quê hương thứ hai. Chỗ đứng của cộng đồng NVHN, cũng từ đây chiếm một vị trí trang trọng tại nơi cư mang mình.

NVHN đã từng bị hạ nhục với tư cách những kẻ chỉ biết ăn bám và dành thời gian ngồi khóc lóc, nuối tiếc quá khứ hư hao. Không! Những “con người mất nước” đã chứng minh ngược lại – đây thuyết phục, đủ trí tuệ.

Thành công trong sự nghiệp, dù lãnh vực này hay lãnh vực khác, tất nhiên, từ đó mang lại cho NVHN một sức khỏe tài chánh tốt hơn lên.

Dân tộc Việt Nam có câu: “*Thấy sang bắt quàng làm họ*”.

Từ đây, tại quốc gia CHXHCNVN, vở hài kịch mang tên “*Khúc Ruột Ngàn Dặm*” ra đời trong bối cảnh đó. Hơi lộ lảng một chút với tiếng cười khẩy, vọng về từ bên kia Thái Bình Dương. Tôi đã từng nghe nhiều lần như vậy.

Rồi “Nghị quyết 36” ra đời cách đây hơn 10 năm. Lời đàm tiếu vọng vang không ngớt.

Trở thành “thuyết khách gia” cần phải học. Để ve vãn nhằm đạt được lợi ích mong muốn từ NVHN, lẽ ra người CS cần phải rút kinh nghiệm xương máu từ quá khứ. Rất tiếc, ngay cả “nghệ thuật ngoại giao”, trong việc chiêu dụ NVHN, người CS cũng bỏ qua nốt.

Thông thường, để “sạch nước cản”, không một nhà ngoại giao nào đi “thuyết”, lại cào xé “vết thương lòng” mà sự hạ nhục đó do chính tay mình gây ra đối với “khách”, hơn nữa lại động chạm đến biểu tượng, NVHN vốn có đủ căn cứ lịch sử, khoa học và sự thành đạt nổi bật ngày nay để tự hào. Người CS sai lầm khi đào bới lịch sử Cờ Vàng mang ra so sánh với lịch sử Cờ Đỏ. Vì thế, thật nực cười khi người CS dùng hai tiếng “đồng bào” (!)

Quốc Kỳ là biểu tượng quốc gia, dù quốc gia đó không còn tồn tại, nhưng lịch sử lại mang trong mình những yếu tố bất ngờ, như thế giới đã cho thấy sự sụp đổ khối CS Liên Xô và Đông Âu. Lịch sử Việt Nam hoàn toàn có thể lặp lại dưới hình thức khác, nhưng nội dung giống nhau.

Vì thế, Cờ Vàng lại bước vào “chiến cuộc”, những tướng nó phải yên ngủ theo mong muốn của... Cờ Đỏ. Chính người CS tiếp tục tạo “cảnh lá lai” khi họ nghịch lý gọi tên “hòa giải hòa hợp”.

“Hòa giải hòa hợp”? Nếu thật sự người CS có tinh thần đó, họ đã phải làm từ 20 năm trước, khi Hoa Kỳ bỏ lệnh cấm vận. Cơ hội trôi tuột đi, như nền kinh tế trương phồng bọt xà bông và đang giãy giụa trong phút lâm chung.

Cũng thời đoạn những năm 1990, người CS lại lún dần và lún sâu vào “con đường trụy lạc” với mật nghị Thành Đô.

Những tướng lãnh và các ông (bà) CS cao cấp hồi hưu còn đang đòi làm cho ra lẽ. Người CS sẽ “thuyết” như thế nào, trước biến cố kinh khủng và đầy ám muội

đó, đối với “khúc ruột ngàn dặm” bằng câu hát “gác lại quá khứ” chán ngắt, cùng lời tỉ tê “hướng tới tương lai” đầy ma mị?!
Hình như người CS cũng không hề biết rằng [4]: Một quốc gia với nhân tâm tan nát như Afganistan vẫn đang rất nhiều khê đứng trước “đoàn kết dân tộc“, dù “...với sự trung gian môi giới của Ngoại trưởng Mỹ John Kerry...”? Hiện thực hóa “đoàn kết” phải có căn cứ khoa học, chứ không phải lời kêu gọi suông. Do đó, giấc mơ “hòa hợp hòa giải” của CSVN chỉ là “giấc mơ hoang đường”. Nói cách khác, chỉ là những lời vô vị và giả tạo.
Một khi chiếc bàn “hòa giải hòa hợp” được dọn ra, có lẽ một “chiếc ghế súp” là chỗ thích hợp nhất, cần ban bố cho người CS?

Kết

Một số ý kiến cho rằng, bàn về lịch sử Cờ Vàng và Cờ Đỏ sẽ rơi vào bế tắc và không mang lại thiết thực nhiều lắm cho cuộc đấu tranh hiện nay.
Có thể đúng, nếu như lịch sử hai lá cờ, hai chế độ, với dân tộc Việt Nam hai miền Nam – Bắc được đặt dấu chấm hết từ bàn tay những kẻ từng hãnh diện “*thắng làm vua thua làm giặc*“. Lịch sử như thế là một lịch sử phi khoa học. Lịch sử như thế chỉ có giá trị riêng cho những ai xem nó là nơi nguy biện bằng chiến thắng phi nghĩa, bất chính danh và vô nhân đạo.
Lịch sử như thế là lịch sử được viết lên từ những kẻ không biết trọng Danh Dự. Những con người không biết trọng danh dự, đừng trông mong vào họ tính trách nhiệm, khi cả Tổ Quốc Việt Nam đang lâm vào tình thế nguy nan.
Tổ Quốc – Danh Dự – Trách nhiệm – luôn gắn liền nhau – giờ đây phải được nhắc lại, phải được thét vang lên cho tất cả người Việt Nam trong và ngoài nước cùng nghe và đồng lên tiếng.
Ngày lụi tàn của chế độ độc tài toàn trị, ắt đến trong tương lai. Một tương lai rất gần.
Nhu nhiều ý kiến khác, một chính thể tự do – dân chủ cho Việt Nam khi hình thành, không biết Cờ Vàng hay lá cờ nào được vinh dự trở thành biểu tượng quốc gia, nhưng chắc chắn, sách lịch sử sẽ dành nhiều chương cho thế hệ con cháu khóc cười theo vận nước điêu linh bởi Cờ Đỏ – nổi ám ảnh kinh hồn cả dân tộc Việt Nam.
(Hết)



Nguyễn Ngọc Già
danlambaovn.blogspot.com

[*] Người anh này đã không xuất cảnh theo diện H.O. Như cách chuộc lỗi, ba tôi đã bảo lãnh anh ra tù và trở thành một giáo viên toán bậc trung học, cho đến ngày nghỉ hưu. Ông anh rõ không một lời ta thán gia đình tôi, những lần gặp

ông, trong ánh mắt đó luôn đầy đủ đau đớn, khắc khoải, ê chề và cả sự khinh bỉ. Ông gần như đoạn tuyệt với gia đình bên vợ cho đến nay.

[1] <https://www.youtube.com/watch?v=N6cFk6TI25E>

[2] <https://www.youtube.com/watch?v=M3IDZfvLjO4>

[3] <https://www.youtube.com/watch?v=wDKWF9Zl99o>

[4] http://www.bbc.co.uk/vietnamese/world/2014/09/140921_afghanistan_unity_deal

Nguồn: <https://honnuoc.com/2014/11/12/ban-ve-cau-chuyen-la-co/>

www.vietnamvanhien.net



vietnamvanhien.net